

Số: 194 /BC-SKHCN

Gia Lai, ngày 20 tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả triển khai thực hiện tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh tháng 5 và 5 tháng đầu năm 2026 của ngành Khoa học và Công nghệ

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh

Thực hiện sự chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 6392/UBND-KTTH ngày 20/5/2026 về việc báo cáo tình hình triển khai thực hiện kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh tháng 5 và 5 tháng đầu năm 2026. Theo đó căn cứ chức năng, nhiệm vụ Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo các nội dung sau:

I. Kết quả triển khai thực hiện tình hình kinh tế - xã hội tháng 5 và 5 tháng đầu năm 2026

1. Công tác tham mưu triển khai về Nghị quyết 57

Trong tháng 5 và 5 tháng đầu năm 2026, Sở đã chủ động phối hợp, tham mưu ban hành hệ thống văn bản chỉ đạo trọng tâm để thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, cụ thể:

Tham mưu Tỉnh ủy: Ban hành 03 Kế hoạch (số 31, 42, 43-KH/TU) và 02 Quyết định (số 654, 622-QĐ/TU)¹ tập trung vào các nhiệm vụ: triển khai thực hiện Nghị quyết 57 năm 2026, chuyển đổi số trong cơ quan Đảng, kiện toàn Tiểu ban An toàn an ninh mạng và quy định mã định danh trên mạng máy tính.

Tham mưu UBND tỉnh: Ban hành 03 Kế hoạch² chuyên đề về chuyển đổi số, nâng cao chỉ số DTI và phát triển đô thị thông minh (Kế hoạch số 18, 28-KH/UBND và Quyết định số 880/QĐ-UBND). Đồng thời, tham mưu phê duyệt Chiến lược chuyển đổi số và Chiến lược dữ liệu tại các Quyết định số 966, 967/QĐ-UBND ngày 26/3/2026 và 3 Quyết định quan trọng của UBND tỉnh³.

Công tác đôn đốc, giám sát: Sở KH&CN cùng các đơn vị liên quan thường xuyên cập nhật tiến độ trên Hệ thống giám sát của Trung ương

¹ Kế hoạch số 31-KH/TU ngày 09/01/2026 và Kế hoạch số 42-KH/TU ngày 12/02/2026 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2026; Kế hoạch số 43-KH/TU ngày 13/02/2026 triển khai thực hiện chuyển đổi số trong các cơ quan đảng tỉnh Gia Lai năm 2026; Quyết định số 654-QĐ/TU ngày 27/02/2026 kiện toàn Tiểu ban chỉ đạo An toàn an ninh mạng của tỉnh; Quy định số 622-QĐ/TU ngày 02/02/2026 về mã định danh của các cơ quan, tổ chức đảng tỉnh Gia Lai trên mạng máy tính.

² Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 19/01/2026 về nâng cao chỉ số Chuyển đổi số (DTI); Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 22/01/2026 về Chuyển đổi số tỉnh năm 2026, Quyết định số 880/QĐ-UBND ngày 11/3/2026 về ban hành Kế hoạch triển khai Nghị định số 269/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ về phát triển đô thị thông minh trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

³ - Quyết định số 1869/QĐ-UBND (27/4/2026): Kế hoạch thực hiện các chỉ tiêu được giao năm 2026 theo các văn bản chỉ đạo của Chính phủ (Quyết định số 11/QĐ-BCĐCP, Nghị quyết số 71/NQ-CP và Nghị quyết số 11/NQ-CP).

- Quyết định số 1899/QĐ-UBND (29/4/2026): Kế hoạch xây dựng mô hình thí điểm “Xã hạt nhân về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” tại xã Tây Sơn.

- Quyết định số 1983/QĐ-UBND (04/5/2026): Ban hành Khung tiêu chí và phương pháp đánh giá công nhận “Xã hạt nhân”, làm căn cứ để các địa phương trong tỉnh triển khai đồng bộ mô hình này.

(<https://theodoingq.dcs.vn>) và của tỉnh, đảm bảo các nhiệm vụ được thực hiện đúng quy định và hiệu quả.

Hoàn thành **100%** nhiệm vụ Trung ương giao, nâng tổng số nhiệm vụ hoàn thành lên **133**, không có nhiệm vụ quá hạn.

Triển khai 23 lớp “Bình dân AI học vụ”, phổ cập kỹ năng AI cho hơn **10.500** lượt đoàn viên, học sinh.

Mô hình điểm: Thí điểm chuyển đổi số toàn diện tại xã Tây Sơn trên các lĩnh vực: đất đai, khoáng sản, quản lý rừng, thiên tai và dịch vụ công.

Hợp tác quốc tế: Trung tâm ICISE tổ chức thành công 03 Hội nghị quốc tế với gần 300 nhà khoa học; đẩy mạnh 04 hướng nghiên cứu mũi nhọn (Vật lý Neutrino, Thiên văn, Lượng tử và Lý sinh).

Tập trung triển khai **04 đề án lớn quan trọng** về thực hiện Nghị quyết 57 đã được phê duyệt năm 2025, cụ thể:

(1) Tiếp tục thực hiện Đề án phát triển ngành công nghiệp bán dẫn, AI và an toàn mạng (giai đoạn 2025-2030); (2) Đề án phát triển nguồn nhân lực bán dẫn với mục tiêu đào tạo 7.500 nhân lực đến năm 2030; (3) Đề án giáo dục STEM: Phấn đấu 100% học sinh trường phổ thông công lập được tiếp cận giáo dục STEM nâng cao; (4) Xây dựng Khu Công nghệ thông tin tập trung làm hạt nhân đổi mới sáng tạo cho khu vực miền Trung – Tây Nguyên.

Ngày 18/4/2026 UBND tỉnh gửi Văn phòng Trung ương Đảng và Bộ KH&CN **đề xuất 02 công nghệ chiến lược và 01 bài toán lớn**⁴ (Công văn số 4750/UBND-KGVX).

2. Kết quả thực hiện phát triển kinh tế - xã hội tháng 5 và 5 tháng đầu năm 2026

2.1. Công tác tham mưu, hoàn thiện thể chế, chính sách

Trong tháng 5 và 5 tháng đầu năm 2026, Sở KH&CN tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành **04 Nghị quyết**⁵: Trong quý II/2026, Sở KH&CN tiếp tục tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân 04 Nghị quyết: 01 dự thảo Nghị quyết đăng ký trình tại kỳ họp thứ 3 (chuyên đề) và 03 dự thảo Nghị quyết đăng ký trình tại kỳ họp thường lệ (giữa năm 2026)⁶.

⁴ 02 công nghệ chiến lược: Sản xuất và ứng dụng vật liệu Graphene; Ứng dụng kỹ thuật protein engineering cải tiến cấu trúc hormone (hFSH-pro và hLH-pro), thử nghiệm sản xuất quy mô Lab; Đề xuất 01 bài toán lớn: Ứng dụng công nghệ GIS, UAV, dữ liệu không gian và hệ thống giám sát số để quản lý đất đai, khoáng sản, rừng, đánh giá thiên tai và đánh số nhà tại tỉnh.

⁵ Nghị quyết số 10/2026/NQ-HĐND ngày 24/04/2026 quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Nghị quyết số 11/2026/NQ-HĐND ngày 24/4/2026 quy định một số mức chi từ ngân sách nhà nước để xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật địa phương trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Nghị quyết số 09/2026/NQ-HĐND ngày 24/4/2026 quy định mức chi từ ngân sách nhà nước hỗ trợ để thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Nghị quyết số 12/2026/NQ-HĐND ngày 24/4/2026 quy định hỗ trợ hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026-2030.

⁶ (1) Nghị quyết Quy định nội dung và mức chi quản lý, triển khai thực hiện chương trình, nhiệm vụ, hoạt động hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai; (2) Nghị quyết quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách tỉnh đối với phát triển nhân lực và khởi nghiệp sáng tạo trong công nghiệp công nghệ số; (3) Nghị quyết quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách tỉnh đối với Dự án công

2.2. Hoạt động quản lý khoa học, đổi mới sáng tạo

Tiếp tục theo dõi, quản lý 02⁷ nhiệm vụ cấp quốc gia; Phối hợp các đơn vị tiếp tục triển khai hồ sơ Chương trình nghiên cứu tổng thể, toàn diện di tích khảo cổ Rộc Tung - Gò Đá, Sơ kỳ đá cũ An Khê, tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 – 2030.

Quản lý 44 nhiệm vụ cấp tỉnh; Phê duyệt tổ chức chủ trì, chủ nhiệm, kinh phí, phương thức khoán chi và thời gian thực hiện đối với 08 nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh; Nghiệm thu 04 nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh; Kiểm tra tiến độ 06 lượt nhiệm vụ. Tổ chức 02 Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh năm 2026. Cấp 09 giấy chứng nhận đăng ký kết quả nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở; 07 Quyết định công nhận kết quả nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở.

Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định thành lập 04 Tổ chuyên gia tư vấn lựa chọn đặt hàng các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cấp tỉnh năm 2026 và đã tổ chức họp các Tổ chuyên gia đối với các lĩnh vực, kết quả đã lựa chọn: 22 nhiệm vụ.

2.3. Về phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo

Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về cải thiện và nâng cao kết quả Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương (PII) của tỉnh Gia Lai năm 2026.

Ban hành Kế hoạch số 29/KH-SKHCN ngày 24/3/2026 triển khai các hoạt động hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo của Sở Khoa học và Công nghệ năm 2026; Trình UBND tỉnh xin chủ trương phê duyệt kế hoạch và kinh phí triển khai nhiệm vụ Hỗ trợ Hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Gia Lai năm 2026.

Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 151/KH-UBND ngày 20/4/2026 đánh giá hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2026 trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Phối hợp với Trung tâm đổi mới sáng tạo Việt Nam - NIC, Mạng lưới ĐMST và chuyên gia công nghệ Lượng tử - VNQuantum tổ chức "Cuộc thi Hackathon quốc tế Điện toán Lượng tử vì Mục tiêu Phát triển Xã hội - Gia Lai 2026" (là cuộc thi lần đầu tiên xuất hiện tại Việt Nam).

nghe số, công nghiệp bán dẫn, sản xuất thiết bị điện tử và thiết kế chip bán dẫn; (4) Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ hoạt động khoa học và công nghệ có yếu tố hợp tác quốc tế trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

⁷ Nhiệm vụ: “Nghiên cứu lựa chọn giống và trồng một số cây thuốc: Lạc tiên (*Passiflora foetida* L.), Phòng phong (*Saposhnikovia divaricata* (Turcz, ex Ledeb.) Schischk.), Tri mẫu (*Anemarrhena asphodeloides* Bunge) phục vụ phát triển vùng nguyên liệu và chế biến dược liệu trên địa bàn tỉnh Gia Lai” do Công ty Cổ phần Dược liệu Gia Định chủ trì thực hiện, ThS. Phạm Huy Bách làm chủ nhiệm đề tài; nhiệm vụ: Nghiên cứu, bảo tồn và phát huy giá trị di sản Thành Hoàng Đế góp phần phát triển du lịch, giáo dục cộng đồng tỉnh Bình Định và vùng lân cận. Tổ chức chủ trì: Trường Đại học Quy Nhơn. Chủ nhiệm: TS. Nguyễn Doãn Thuận.

Xây dựng Đề án thành lập Quỹ đầu tư mạo hiểm tỉnh Gia Lai nhằm phát triển thị trường vốn; Sở KH&CN đã báo cáo dự thảo trình UBND tỉnh trong tháng 4/2026.

Hoàn thiện dự thảo Kế hoạch triển khai Chiến lược quốc gia về khởi nghiệp sáng tạo (đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045), trong đó có cơ chế thử nghiệm có kiểm soát (Sandbox) cho các sản phẩm, dịch vụ và công nghệ mới (theo Nghị quyết 86/NQ-CP).

Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 155/KH-UBND ngày 21/4/2026 triển khai thực hiện Quyết định số 2711/QĐ-TTg ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về phát triển đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

2.4. Hoạt động sở hữu trí tuệ

Tiếp tục tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp đăng ký, bảo hộ, khai thác và thương mại hóa quyền sở hữu trí tuệ trong nước và quốc tế, đưa tài sản trí tuệ trở thành nguồn lực quan trọng của nền kinh tế. Hỗ trợ đăng ký, bảo hộ và khai thác tài sản trí tuệ cho sản phẩm chủ lực của tỉnh. Đẩy mạnh bảo hộ, khai thác tài sản trí tuệ từ kết quả nghiên cứu; yêu cầu mỗi nhiệm vụ trọng điểm có kế hoạch quản trị tài sản trí tuệ và phương án khai thác sau nghiệm thu. Trong tháng 5 và 5 tháng đầu năm 2026 Sở trình UBND tỉnh xem xét, cho phép sử dụng tên địa danh “Gia Lai” và xác nhận bản đồ khu vực địa lý tương ứng với nhãn hiệu chứng nhận “Sầu riêng Gia Lai”.

Tham mưu phối hợp với các sở, ngành triển khai Công điện số 38/CĐ-TTg ngày 05/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt các giải pháp đấu tranh, ngăn chặn, xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ. Qua công tác kiểm tra của Chi cục Quản lý thị trường từ ngày 07/5/2026 đến ngày 16/5 đã phát hiện, xử lý 11 vụ việc vi phạm về sở hữu trí tuệ. Trong đó, xử phạt hành chính 09 vụ với tổng số tiền 111,25 triệu đồng, với tổng giá trị tài sản hơn 3,5 tỷ đồng.

Tổ chức Hội nghị tập huấn “Tăng cường năng lực bảo hộ và khai thác tài sản trí tuệ cho chủ thể sản xuất và kinh doanh sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm OCOP.

2.4. Công tác quản lý ứng dụng và bảo đảm an toàn bức xạ và hạt nhân và thẩm định công nghệ

Tiếp tục duy trì nghiêm công tác quản lý nhà nước, đảm bảo an toàn tuyệt đối trong hoạt động ứng dụng năng lượng nguyên tử trên toàn địa bàn. Đôn đốc các cơ sở thực hiện gia hạn giấy phép thiết bị X-quang y tế theo quy định; Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Thông tin, tuyên truyền về phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử phục vụ phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn đến năm 2035” trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Thẩm định, **góp ý công nghệ 205 hồ sơ** dự án đầu tư; hướng dẫn 06 doanh nghiệp hoàn thiện hồ sơ hỗ trợ DNNVV theo Nghị định 80/2021/NĐ-CP ngày 28/6/2021 của Chính phủ trong năm 2026.

2.5. Hoạt động Chuyển đổi số, bưu chính, viễn thông

*** Công tác bưu chính, viễn thông**

Tham mưu triển khai công tác bảo đảm thông tin liên lạc thông suốt, an toàn, an ninh trong cung cấp, sử dụng dịch vụ bưu chính KT1 phục vụ Đại hội toàn quốc lần thứ XIV của Đảng theo hướng dẫn của Cục Bưu điện Trung ương – Bộ Khoa học và Công nghệ.

Kiểm tra, đôn đốc công tác thu dọn, làm gọn cáp viễn thông, truyền hình trên địa bàn các xã, phường; chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông phối hợp với các đơn vị liên quan thu dọn, xử lý các tuyến cáp và thiết bị phụ trợ bị rơi, chùng võng, không còn sử dụng hoặc có nguy cơ ảnh hưởng đến an toàn giao thông và sinh hoạt của người dân trên địa bàn tỉnh.

Tiếp tục triển khai, đôn đốc các doanh nghiệp viễn thông, truyền hình cáp tham gia công tác hạ ngầm cáp viễn thông, truyền hình trên địa bàn tỉnh, các doanh nghiệp viễn thông đã triển khai ngầm hóa hàng nghìn tuyến cáp với tổng chiều dài lên đến hàng nghìn kilômét, trong đó bao gồm cả hình thức cáp quang sử dụng cống, bể kỹ thuật và cáp quang chôn trực tiếp; Tập trung tham mưu trình UBND tỉnh dự thảo Kế hoạch ngầm hóa mạng cáp viễn thông trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 – 2030.

Xây dựng và triển khai Kế hoạch số 006/KH-SKHCN ngày 29/01/2026 về rà soát vùng lõm sóng thông tin di động và đo chất lượng dịch vụ băng rộng di động năm 2026 trên địa bàn tỉnh: tổ chức kiểm tra, phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông rà soát và đánh giá các điểm lõm sóng theo báo cáo của doanh nghiệp để tổng hợp, báo cáo Cục Viễn thông.

Trình UBND tỉnh dự thảo Kế hoạch ngầm hóa mạng cáp viễn thông trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 – 2030; Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 06/KH-SKHCN ngày 29/01/2026 về rà soát vùng lõm sóng thông tin di động và đo kiểm chất lượng dịch vụ băng rộng di động năm 2026 và hướng dẫn UBND các xã, phường tổ chức rà soát, xác định các khu vực, cụm dân cư lõm sóng thông tin di động và băng rộng di động trên địa bàn quản lý, nhằm đánh giá chất lượng dịch vụ viễn thông trên địa bàn tỉnh được đầy đủ, chính xác.

*** Công tác tần số vô tuyến điện**

Ban hành Kế hoạch số 19/KHPPH-TTIII-SKHCN ngày 26/01/2026 về phối hợp quản lý tần số vô tuyến điện năm 2026 trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Thực hiện rà soát và cung cấp thông tin đề nghị quy hoạch sử dụng kênh tần số phát thanh FM trên địa bàn tỉnh; tuyên truyền các tổ chức, cá nhân là chủ phương tiện thủy nội địa trên địa bàn tỉnh thực hiện đăng ký cấp phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với phương tiện thủy nội địa trên địa bàn tỉnh.

Phối hợp kiểm tra, xử lý đối với 02 đơn vị⁸ về việc ngừng sử dụng thiết bị không có giấy phép; Phối hợp Trung tâm tần số VTĐ khu vực III kiểm tra, xử lý nguồn nhiễu mạng thông tin di động của Viettel Gia Lai⁹. Kết quả Đoàn công tác yêu cầu ngừng sử dụng thiết bị không có giấy phép, gây nhiễu.

Cấp mới 18 giấy phép đối với đài vô tuyến điện đặt trên phương tiện nghề cá; cấp mới 07 giấy phép đối với mạng thông tin vô tuyến điện nội bộ; cấp mới 05 giấy phép đối với đài tàu (trừ đài tàu hoạt động tuyến quốc tế); gia hạn 01 giấy phép đối với đài tàu.

*** Công tác công nghệ thông tin và chuyển đổi số**

Tham mưu UBND tỉnh các Quyết định, Kế hoạch về lĩnh vực công nghệ thông tin và chuyển đổi số¹⁰.

Về chuyển đổi số Tỉnh đã và đang vận hành hiệu quả Hệ thống Trợ lý ảo <https://trolyao.gialai.gov.vn>. Sổ tay điện tử <https://sotaydientu.gialai.gov.vn/> phục vụ đào tạo, bồi dưỡng, tra cứu chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức của tỉnh; Gia Lai Dashboard <https://dashboard.gialai.gov.vn/> là hệ thống tổng hợp, phân tích và trực quan hóa dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành; Hệ thống thông tin cấp xã <https://xa.gialai.gov.vn/>, cung cấp dữ liệu kinh tế – xã hội, dữ liệu nhân sự chủ chốt và địa giới hành chính cấp xã, là kênh thông tin chính thức phục vụ quản lý, điều hành, đồng thời đáp ứng nhu cầu khai thác của người dân và doanh nghiệp; hệ thống thông tin kinh tế - xã hội 2 cấp <https://datagov.gialai.gov.vn/>.

Duy trì hiệu quả các hệ thống thông tin: Hệ thống thông tin quản lý trường học <https://sgdgialai.ioc.edu.vn/>; hệ thống thông tin quản lý cán bộ, công chức, viên chức <https://quanlycbccvc.gialai.gov.vn/>; hệ thống thông tin phòng chống thiên tai <https://thientai.gialai.gov.vn/>; hệ thống giám sát khai thác khoáng sản, phòng họp không giấy...

⁸ Công ty Cổ phần du lịch Bình Định, địa chỉ: 10 Nguyễn Huệ, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai; Công ty Cổ phần xây dựng và Thiết kế số 1, địa chỉ: 28 Mạc Đĩnh Chi, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh.

⁹ (01 trạm gốc của Viettel gồm 4 cell bị nhiễu) trên địa bàn phường Diên Hồng (Công văn số 775/TTIII-KTXL ngày 29/12/2025), phát hiện nguồn nhiễu: 01 Thiết bị phát sóng loại Mobile Tri Band công suất 0,25W, phát xạ trên băng tần 1703-1793 MHZ; 1929-2003 MHZ tại 14 Hoàng Văn Thụ, phường Diên Hồng.

¹⁰ Quyết định số 3227/QĐ-UBND ngày 26/12/2025 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án “Ứng dụng công nghệ internet vạn vật (IoT) trong một số ngành, lĩnh vực trên địa bàn tỉnh Gia Lai”; Quyết định số 3388/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh phê duyệt Khung kiến trúc số tỉnh Gia Lai; Kế hoạch Ứng dụng Công nghệ thông tin và Trí tuệ nhân tạo trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 – 2031 tỉnh Gia Lai; Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 19/01/2026 của UBND tỉnh Gia Lai về nâng cao chỉ số chuyển đổi số (DTI) của tỉnh; Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 22/01/2026 của UBND tỉnh về Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Gia Lai; Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 – 2030; Kế hoạch triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2026; Tờ trình ban hành nghị quyết bãi bỏ các nghị quyết quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định và Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai (trước sắp xếp) ban hành thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin; Tờ trình ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 367/QĐ-TTg ngày 28/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Trí tuệ nhân tạo trên địa bàn tỉnh; Tờ trình về việc công nhận, thành lập 03 Khu công nghệ số tập trung trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Kế hoạch thúc đẩy, triển khai, chuyển đổi IPv6 only trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 – 2030; Quyết định ban hành Quy chế quản lý và sử dụng Hệ thống Văn phòng điện tử liên thông trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Ứng dụng quản trị và điều hành: Việc gửi nhận văn bản điện tử có ký số trên môi trường mạng tại các cơ quan đạt 100%. Nổi bật, Hệ thống Trợ lý ảo cho cán bộ công chức (trolyao.gialai.gov.vn) đã được triển khai đồng bộ cho 100% sở, ban, ngành và 135 xã, phường để hỗ trợ công tác chuyên môn nghiệp vụ.

Hoàn thành kết nối, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ: Chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị hoàn thành kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Hệ thống thông tin kinh tế - xã hội 02 cấp trên địa bàn tỉnh Gia Lai (địa chỉ truy cập: <https://datagov.gialai.gov.vn>; địa chỉ IP: 103.160.248.81) với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

Xây dựng và lấy ý kiến các địa phương để hoàn thiện dự thảo Văn bản hướng dẫn mô hình “Xã hạt nhân về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyên đổi số”; Hướng dẫn triển khai cho các cơ quan, đơn vị, địa phương khi phát sinh thêm trụ sở cần kết nối Mạng TSLCD chủ động triển khai thiết lập kênh truyền kết nối từ các trụ sở mới về trụ sở chính để sử dụng dịch vụ mạng TSLCD thông qua kết nối vật lý phù hợp; Hướng dẫn triển khai, khởi tạo tài khoản dùng thử Hệ thống quản lý văn bản mật Chính phủ cho các cơ quan, đơn vị, địa phương theo Công văn số 549/VPCP-CDS ngày 16/01/2026 của Văn phòng Chính phủ và Công văn số 764/UBND-KGVX ngày 19/01/2026 của UBND tỉnh.

Thực hiện rà soát thực trạng, đề xuất điều chỉnh, bổ sung quy hoạch khu Công nghệ số tập trung vào quy hoạch tỉnh theo chỉ đạo của UBND tỉnh; triển khai rà soát, đăng ký nhu cầu sử dụng đất phục vụ lập điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Gia Lai thời kỳ 2021 - 2030.

Tổng hợp số liệu hạ tầng, nền tảng, phần mềm, trang thiết bị đầu cuối của 04 khối 1 cấp tỉnh, cấp xã trên địa bàn tỉnh theo và đánh giá tổng thể thực trạng hạ tầng, nền tảng, phần mềm, trang thiết bị đầu cuối đang sử dụng tại các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị.

Thực hiện nhiệm vụ “Khẩn trương rà soát các hệ thống thông tin, phần mềm, ứng dụng thuộc phạm vi quản lý bảo đảm giải quyết dứt điểm những vấn đề tồn tại, vướng mắc để thông suốt, đáp ứng yêu cầu người dùng” theo Công văn 372-CV/VPTU ngày 24/02/2026 của Văn phòng Tỉnh ủy Gia Lai về việc đôn đốc khẩn trương thực hiện báo cáo các nhiệm vụ được giao trên hệ thống <https://theodoinq.dcs.vn>.

Triển khai nhiệm vụ Khung kiến trúc công nghệ thông tin và truyền thông (ICT) phát triển đô thị thông minh tỉnh Gia Lai, phiên bản 2.0 theo Quyết định số 01/QĐ-UBND tỉnh của UBND tỉnh ngày 01/01/2026 về ban hành chương trình công tác trọng tâm trong năm 2026.

Thực hiện công tác quản trị, vận hành và cấu hình quy trình đối với các thủ tục hành chính trên Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính tập trung của Bộ

Khoa học và Công nghệ, đảm bảo hệ thống hoạt động ổn định, đúng quy trình và quy định hiện hành; Tổ chức tạo lập tài khoản người dùng, thực hiện phân quyền khai thác và sử dụng hệ thống điều phối dịch vụ công của Bộ Công an.

Tổ chức đào tạo, tập huấn khoá học trực tuyến (MOOC) đợt 3 đối với 596 học viên chưa hoàn thành khoá học theo thông báo của Bộ KH&CN; Tổ chức 02 lớp tập huấn vận hành, khai thác nền tảng Trợ lý ảo hỗ trợ nghiệp vụ đất đai cho 141 học viên tham gia; Tập huấn (theo hình thức trực tuyến) đối với các Thành viên Tổ Công nghệ số cộng đồng tại 135 xã, phường trên địa bàn tỉnh về cập nhật thông tin trên Hệ thống Cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh và triển khai thực hiện Đề án Phát huy vai trò của đoàn viên, thanh niên trong chuyển đổi số cộng đồng trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 – 2030; Tổ chức (04 lớp) Hội nghị tập huấn về chuyên đổi số, kỹ năng số cho 532/540 cán bộ, công chức, viên chức cấp xã năm 2026.

2.6. Hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng

Trong công tác Đo lường Chất lượng đã tổ chức kiểm tra 04 đợt: 01 đợt kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu đối với hàng hóa là ống thép không gỉ; 01 đợt kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu đối với hàng hoá Dây cáp điện; 01 đợt khảo sát chất lượng hàng hóa xăng dầu và dầu nhớt động cơ đốt trong lưu thông trên thị trường; 01 đợt khảo sát thống kê, đánh giá việc tuân thủ, chấp hành các quy định pháp luật về đo lường và chất lượng trong hoạt động kinh doanh xăng dầu; lấy 21 mẫu hàng hoá, trong đó có 06 mẫu dầu nhớt động cơ đốt trong, 06 mẫu xăng RON 95-III, 03 mẫu dầu DO 0,001S-V và 06 mẫu dầu DO 0,05S-II. Kết quả: Chờ kết quả thử nghiệm mẫu.

Tổ chức 01 đợt khảo sát việc tuân thủ, chấp hành quy định pháp luật về đo lường của các cá nhân, tổ chức đối với việc sử dụng phương tiện đo nhóm 2 trong hoạt động trao đổi, buôn bán nông sản trên địa bàn tỉnh¹¹.

Phối hợp cử **03 công chức** tham gia Đoàn kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm trong dịp *Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2026* (thời gian từ ngày 05/05/2026 đến ngày 14/05/2026); Cử **01 công chức** tham gia Đoàn kiểm tra chuyên đề đối với các thương nhân phân phối xăng dầu trên địa bàn tỉnh do Sở Công Thương chủ trì.

Trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm tra việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 tại các CQHCNN của tỉnh năm 2026; Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn 2026 – 2030” trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Tiếp tục thực hiện triển khai các Chương trình, Đề án¹² theo kế hoạch.

¹¹ Kết quả, đã khảo sát tại 42 trạm cân, trong đó có 32 trạm cân sử dụng phương tiện đo (PTĐ) còn hiệu lực kiểm định, 03 trạm cân không còn hoạt động, 04 trạm cân sử dụng PTĐ chưa thực hiện kiểm định và 03 trạm cân sử dụng PTĐ hết hiệu lực kiểm định. Đoàn đã hướng dẫn cơ sở liên hệ các đơn vị đăng kiểm để thực hiện kiểm định trước khi đưa vào sử dụng trong hoạt động trao đổi, buôn bán nông sản.

¹² Đề án truy xuất nguồn gốc (Kế hoạch 10/KH-UBND ngày 12/01/2026); Phối hợp hỗ trợ doanh nghiệp duy trì hệ thống và tổng hợp nhu cầu ứng dụng KH&CN năm 2026; Ban hành Quyết định phê duyệt dự toán chi tiết kinh phí thực hiện Đề án năm 2026.

3. Đánh giá chung

3.1. Thuận lợi

Trong tháng 5 và 5 tháng đầu năm 2026, trên cơ sở chỉ đạo sâu sát quyết liệt của trung ương, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, qua đó trên các hoạt động của ngành về khoa học và công nghệ, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, hỗ trợ hoạt động doanh nghiệp nâng suất chất lượng, sở hữu trí tuệ và hoạt động chuyển đổi số, bưu chính, viễn thông,... đã được tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả, bảo đảm tiến độ và chất lượng theo kế hoạch đã đề ra.

3.2. Khó khăn

Việc xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển công nghiệp công nghệ số, khởi nghiệp sáng tạo và thu hút các dự án công nghệ số, bán dẫn còn mới, cần nhiều thời gian nghiên cứu, tham khảo kinh nghiệm để bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực công nghệ số, đặc biệt là các lĩnh vực như bán dẫn, thiết kế chip còn hạn chế, gây khó khăn trong thu hút và triển khai các dự án công nghệ cao trên địa bàn.

Công tác thu dọn, làm gọn và hạ ngầm cáp viễn thông còn gặp khó khăn do hạ tầng kỹ thuật đô thị chưa đồng bộ, việc phối hợp giữa các đơn vị liên quan đôi lúc chưa kịp thời; Một số khu vực vùng sâu, vùng xa vẫn còn nguy cơ phát sinh vùng lùm sóng.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục bám sát các Nghị quyết của Đảng, sự lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương, các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Bộ KH&CN để cụ thể hóa thành kế hoạch, nhiệm vụ, lộ trình để triển khai thực hiện.

2. Tập trung thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số và Nghị quyết 71/NQ-CP về sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW.

3. Tập trung tham mưu các cơ chế chính sách về phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh và tập trung triển khai các nhiệm vụ của ngành đã đề ra nhằm góp phần phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2026.

4. Tập trung triển khai 04 đề án: Đề án phát triển ngành công nghiệp bán dẫn, trí tuệ nhân tạo và an toàn – an ninh mạng trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2025

Chương trình nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm (Kế hoạch 157/KH-UBND ngày 31/12/2025): Hỗ trợ doanh nghiệp duy trì các công cụ cải tiến; tổng hợp nhu cầu ứng dụng KH&CN năm 2026; Ban hành Quyết định phê duyệt dự toán chi tiết kinh phí thực hiện Chương trình năm 2026.

Đề án đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp (Kế hoạch 08/KH-UBND ngày 10/01/2026): Phối hợp hỗ trợ doanh nghiệp duy trì, nâng cao hiệu quả chương trình đảm bảo đo lường; Ban hành Quyết định phê duyệt dự toán chi tiết kinh phí thực hiện Đề án năm 2026.

– 2030; Đề án phát triển nguồn nhân lực ngành công nghiệp bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, an toàn và an ninh mạng giai đoạn 2025 - 2030; Đề án phát triển giáo dục STEM cho học sinh phổ thông trên địa bàn tỉnh và Đề án xây dựng Khu công nghệ thông tin tập trung.

5. Tập trung đẩy mạnh hợp tác nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ nhất là các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, công nghệ sinh học, công nghệ lượng tử, bán dẫn và các công nghệ chiến lược khác. Tiếp tục hỗ trợ, phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm quốc tế khoa học và giáo dục liên ngành (ICISE) với định hướng nghiên cứu khoa học cơ bản, triển khai các đề tài ứng dụng, là nơi thu hút các nhà khoa học hàng đầu thế giới đến tham gia các hội thảo khoa học chuyên ngành. Nâng cấp Viện Nghiên cứu Khoa học và Giáo dục Liên ngành (IFIRSE) trực thuộc Trung tâm Quốc tế Khoa học và Giáo dục liên ngành (ICISE) tại phường Quy Nhơn Nam trở thành viện nghiên cứu trọng điểm cấp quốc gia.

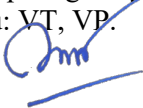
6. Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao và phát triển công nghệ vào sản xuất và đời sống. Xác định nhiệm vụ nghiên cứu, ứng dụng và phát triển công nghệ liên thông, liên kết từ sản xuất đến tiêu thụ, đảm bảo sức cạnh tranh. Ưu tiên đầu tư các nhiệm vụ có tính ứng dụng cao vào sản xuất, kinh doanh, gắn với thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn. Chủ động tham gia các Chương trình khoa học và công nghệ cấp Nhà nước và cấp Bộ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

7. Đẩy mạnh liên kết, hợp tác về khoa học và công nghệ, mở rộng, nâng tầm hợp tác với các tổ chức khoa học và công nghệ trong nước. Khuyến khích hợp tác nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ giữa doanh nghiệp, trường đại học, cá nhân trong tỉnh với các đối tác nước ngoài.

Trên đây là Báo cáo kết quả tình hình thực hiện kinh tế - xã hội tháng 5 và 5 tháng đầu năm 2026 của Sở Khoa học và Công nghệ. Kính gửi Ủy ban nhân tỉnh, Sở Tài chính xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- VP Tỉnh ủy;
- VP UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Lãnh đạo Sở KH&CN;
- Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Hữu Hà